

**PHỤ LỤC V**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 03 NĂM (2015-2017)**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI AN HẢI**  
**MST: 0200288219**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

**NĂM BÁO CÁO 2018**

**1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm (2015-2017)**

Sản phẩm sản xuất chủ yếu là sản lượng nước thô ký hợp đồng với các Công ty cấp nước, các nhà máy nước mi ni và điện tích phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên điện tích trong 3 năm có biến động giảm bởi quy hoạch giao thông, đô thị hoá và phát triển các khu công nghiệp và tăng do Công ty ký vụ ba phục vụ sản xuất nông nghiệp. Doanh thu năm sau cao hơn năm trước, nguồn thu chủ yếu từ nguồn nước thô, cấp bù thủy lợi phí và kinh doanh xây dựng cơ bản. Do vậy lợi nhuận trước thuế tăng giúp Công ty thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và đảm bảo đời sống của người lao động.

Kết quả 3 năm (2015-2017) Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, Công ty thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Ngoài sự cố gắng, nỗ lực của và đoàn kết khắc phục khó khăn của CB-CNLĐ thì Công ty còn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT Hải Phòng; Huyện uỷ, HƢND - UBND huyện An Dương; Nhà nước ban hành nhiều chủ trương chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, những khó khăn vướng mắc trong phục vụ nông nghiệp và sản xuất kinh doanh được tháo gỡ kịp thời. Không ngừng mở rộng và tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực kinh doanh XD CB trên cơ sở phát huy hết năng lực tham gia đầu thầu xây dựng cơ bản và tổ chức giao khoán thực hiện đảm bảo chế độ khoán tự trang trải đảm bảo kinh doanh có lãi và nâng cao đời sống cho người lao động. Bên cạnh những thuận lợi Công ty còn gặp không ít khó khăn, thời tiết có những diễn biến phức tạp bất lợi cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, giá cả thị trường biến động ảnh hưởng lớn đến đời sống CB - CNLĐ và sản xuất kinh doanh, một số dự án Công ty thực hiện còn dở dang do khó khăn về nguồn vốn đầu tư và công tác giải phóng mặt bằng, đồng thời sự cạnh tranh của nền kinh tế thị trường rất khó khăn tìm kiếm việc làm cho người lao động, hệ thống công trình thủy lợi bị chia cắt bởi sự phát triển của đô thị hóa, các công trình Công ty nhận bàn giao từ các địa phương về Công ty quản lý, hầu hết xuống cấp nghiêm trọng khó khăn cho công tác quản lý vận hành.

Trong những năm tới, Công ty tiếp tục thực hiện nhiệm vụ và tìm kiếm việc làm, mở rộng ngành nghề, đầu tư trang thiết bị đẩy mạnh sản xuất kinh doanh đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng cơ bản để có điều kiện nâng cao thu nhập cho người lao động. Tiếp tục triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và

đầu tư phát triển 5 năm (2016-2020), tập trung đầu tư kinh phí từng bước cải tạo nâng cấp các công trình trọng điểm bảo vệ nguồn nước thô, nâng cấp cải tạo trạm bơm điện đảm bảo nâng cao chất lượng và vận hành hệ thống an toàn.

**BIỂU SỐ 1**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Ước TH năm báo cáo năm 2018
1	Sản phẩm chủ yếu SX					
a	Diện tích	Ha	9.610,0	9.652,070	9.878,18	9.800,0
b	Cấp nước	M3	55.067.792	56.639.652	57.565.294	59.000.000
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	144,360	121,463	151,971	144,0
	- Dịch vụ thủy nông	Tỷ đồng	58,516	63,209	63,725	65,8
	- Xây dựng cơ bản + Thu khác	Tỷ đồng	85,844	58,254	88,246	78,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,252	1,359	3,822	1,4
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	2,434	1,609	1,788	1,8
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a	- Nguồn ngân sách	Tỷ đồng				
b	- Vốn vay	Tỷ đồng				
c	- Vốn khác	Tỷ đồng				
8	Tổng lao động	Người	195	198	206	208
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	14,841	16,417	18,910	20,530
a	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,577	1,284	1,536	1,572
b	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	14,264	15,133	17,374	18,958

Ước thực hiện năm 2018 Công ty xây dựng theo Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020. *Vye*

**Nơi nhận:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Lưu VT.



**Trần Quang Hoạt**